

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HNGĐ-ST  
Ngày 31-7-2018  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Mười

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lý Thị Thiên Nga

Ông Phạm Duy Phong

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 214/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 526/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Đào Mạnh T; nơi cư trú: Số 7/28/317 đường Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nghiêm Trang V; nơi ĐKKHKT: Số 7/28/317 đường Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; hiện đang chấp hành án tại buồng giam B2 trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/5/2018, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Đào Mạnh T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Năm 2013, anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán Việt Nam. Anh chị có đăng ký kết hôn

vào ngày 23 tháng 03 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau trong quan điểm, lối sống, tính cách và anh T đã phát hiện chị V có biểu hiện mắc nghiện ma túy, gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành mà mâu thuẫn ngày càng trở lên trầm trọng, đỉnh điểm nhất từ năm 2016 vợ chồng anh chị đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Đến tháng 3/2018 anh được biết chị V bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; hiện đang chấp hành án tại buồng giam B2 Trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, anh T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nghiêm Trang V.

- Về con chung: Anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V có một con chung là Đào Diệp C, sinh ngày 23/5/2015. Hiện chị V đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn, con Đào Diệp C đang ở với anh T. Ly hôn anh T đề nghị giao con Đào Diệp Chi cho anh trực tiếp nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết..

- Về tài sản chung: Anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 13/6/2018, bị đơn chị Nghiêm Trang V trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Năm 2013, chị và anh Đào Mạnh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán Việt Nam. Anh chị có đăng ký kết hôn vào ngày 23 tháng 03 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận từ tháng 3/2013 đến tháng 3 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau trong quan điểm, lối sống, tính cách nên khiến vợ chồng rất mệt mỏi, vợ chồng chị đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Tháng 3/2018, chị V bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; hiện đang chấp hành án tại buồng giam B2 Trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Nay anh T có đơn xin ly hôn với chị V, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị V đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V có một con chung là Đào Diệp Chi, sinh ngày 23/5/2015. Hiện chị V đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Ly hôn, chị đồng ý giao con Đào Diệp Chi

cho anh T trực tiếp nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nghiêm Trang V và Anh Đào Mạnh T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do chị Nghiêm Trang V đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn nên không thể tham gia hòa giải vì có lý do chính đáng. Do vậy Tòa án không T hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Đào Mạnh T vẫn giữ nguyên quan điểm như trong đơn khởi kiện và bản tự khai và đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nghiêm Trang V. Bị đơn chị Nghiêm Trang V vắng mặt có lý do, tại bản tự khai ngày 13/6/2018 chị đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn chị Nghiêm Trang V.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là vụ án tranh chấp ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Nghiêm Trang V có nơi cư trú tại đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

+ Về thời hạn giải quyết vụ án:

[2] Ngày 01 tháng 6 năm 2018, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thụ lý vụ án; đến ngày 06 tháng 7 năm 2018, Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Như vậy, Tòa án đã T hành giải quyết vụ án theo đúng thời hạn chuẩn bị xét xử quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về sự vắng mặt của bị đơn:

[3] Tại phiên tòa, bị đơn chị Nghiêm Trang V vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt chị Nghiêm Trang V theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[4] Quan hệ hôn nhân giữa anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V được xác lập từ năm 2013 là hoàn toàn tự nguyện. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn ngày 13/03/2013. Vì vậy hôn nhân giữa anh T và chị V là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Căn cứ vào lời khai của anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V, lời khai của người làm chứng, nhận thấy: Quá trình chung sống vợ chồng giữa anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V hòa thuận đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau trong quan điểm, lối sống, tính cách, gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành mà mâu thuẫn ngày càng trở lên trầm trọng, đỉnh điểm nhất từ năm 2016, vợ chồng anh chị đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Ngày 26/3/2018, chị Nghiêm Trang V bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", hiện đang phải chấp hành án tại buồng giam B2 trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nghiêm Trang V, chị V đồng ý. Xét hôn nhân giữa anh T và chị V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh T.

+ Về việc nuôi con:

[6] Anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V có một con chung là Đào Diệp C, sinh ngày 23/5/2015. Hiện chị V đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn, con Đào Diệp C đang ở với anh T. Ly hôn, anh T đề nghị giao con Đào Diệp C cho anh trực tiếp nuôi, chị V đồng ý. Xét thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng các điều 81, 81, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con giữa anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Về tài sản chung:

[7] Anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí:

[8] Anh Đào Mạnh T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[9] Anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a khoản 1 Điều 203, khoản 1 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Mạnh T được ly hôn chị Nghiêm Trang V.

- Về việc nuôi con: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V. Giao con chung Đào Diệp C, sinh ngày 23/5/2015 cho anh Đào Mạnh T trực tiếp nuôi đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh T và chị V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về việc chia tài sản: Anh Đào Mạnh T và chị Nghiêm Trang V không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Anh Đào Mạnh T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Đào Mạnh T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014643 ngày 01 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Đào Mạnh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

Anh Đào Mạnh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Chị Nghiêm Trang V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Mười**

